

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện công tác phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã Sính Phình năm 2026**

Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TU ngày 08/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên; Kế hoạch số 4971/KH-UBND ngày 14/6/2026 của UBND tỉnh Điện Biên; Công văn số 1440/SDTTG-DTTT ngày 16/7/2026 của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Điện Biên.

Thực hiện Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 14/7/2026 của UBND xã Sính Phình về thực hiện công tác phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030, Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch thực hiện năm 2026 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Cụ thể hóa nhiệm vụ năm 2026; khẩn trương hoàn thành việc rà soát, đánh giá tình hình tại 18 thôn, xây dựng số liệu nền, xác định địa bàn và nhóm đối tượng có nguy cơ cao để ưu tiên tuyên truyền, tư vấn, hỗ trợ, xây dựng mô hình và tổ chức can thiệp phù hợp.

- Triển khai thiết thực, phù hợp với địa bàn xã, đặc thù dân tộc Mông; phòng ngừa là chính, lấy thanh thiếu niên, gia đình, nhà trường và cộng đồng làm trọng tâm.

- Phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và thời gian thực hiện; không tự đặt ra chế tài, điều kiện hạn chế quyền, lợi ích hợp pháp của công dân.

#### **II. CHỈ TIÊU NĂM 2026**

(1) Hoàn thành rà soát, đánh giá tình hình tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, nữ dưới 18 tuổi mang thai hoặc sinh con, học sinh bỏ học và trường hợp có nguy cơ tại 18 thôn; xây dựng số liệu nền, xác định địa bàn và nhóm đối tượng có nguy cơ cao phục vụ quản lý, can thiệp và báo cáo.

(2) Phân đầu thực hiện mục tiêu giảm tỷ lệ tảo hôn theo lộ trình của Kế hoạch giai đoạn 2026-2030; sau khi hoàn thành rà soát và xây dựng số liệu nền, xác định chỉ tiêu cụ thể phù hợp với từng địa bàn, bảo đảm mục tiêu giảm từ 5% đến 6%/năm.

(3) Phân đầu 100% cán bộ, công chức, viên chức xã và lực lượng nòng cốt tại 18 thôn được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn về dân số, kế hoạch hóa gia đình, phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

(4) Phấn đấu 100% thôn, hộ gia đình, dòng họ được tuyên truyền, vận động ký cam kết chấp hành pháp luật về hôn nhân và gia đình trên nguyên tắc tự nguyện, không trái pháp luật, không hạn chế quyền, lợi ích hợp pháp của công dân.

(5) 100% học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn xã được tuyên truyền, trang bị kiến thức theo nội dung của Nghị quyết số 27-NQ/TU và Kế hoạch số 4971/KH-UBND.

(6) Rà soát, bố trí và duy trì khẩu hiệu cố định tại các cơ sở giáo dục; lựa chọn và triển khai xây dựng mô hình điểm thôn, dòng họ “Không tảo hôn, không kết hôn cận huyết thống” phù hợp với tình hình thực tế.

(7) Thực hiện kiểm tra, đánh giá, tổng hợp và báo cáo kết quả năm 2026 đúng thời hạn, bảo đảm số liệu được rà soát, đối chiếu và phản ánh đầy đủ khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị.

### **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

#### **1. Rà soát, đánh giá tình hình và hoàn thiện hồ sơ**

- Tổ chức rà soát tại 18 thôn; tổng hợp số trường hợp tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, nữ dưới 18 tuổi mang thai hoặc sinh con, học sinh bỏ học và trường hợp có nguy cơ; phân loại địa bàn, xác định thôn và nhóm đối tượng có nguy cơ cao hoặc còn xảy ra nhiều trường hợp để ưu tiên giải pháp can thiệp.

- Hoàn thiện Báo cáo đánh giá tình hình, Kế hoạch giai đoạn 2026-2030 và Kế hoạch năm 2026 gửi Sở Dân tộc và Tôn giáo theo Công văn số 1440/SDTTG-DTTT.

#### **2. Tuyên truyền, quán triệt và bồi dưỡng lực lượng nòng cốt**

- Tổ chức quán triệt Nghị quyết số 27-NQ/TU, Kế hoạch số 4971/KH-UBND và Kế hoạch của xã đến các cơ quan, đơn vị, trường học và 18 thôn.

- Tổ chức hoặc lồng ghép bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền, tư vấn, vận động cho cán bộ, công chức, Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt trận, người có uy tín, hòa giải viên, giáo viên, nhân viên y tế và lực lượng nòng cốt.

#### **3. Tuyên truyền tại cộng đồng và trên nền tảng số**

- Xây dựng, tiếp nhận và phát tin, bài, tệp âm thanh, video, clip ngắn bằng tiếng Việt và tiếng Mông; tuyên truyền qua họp thôn, sinh hoạt cộng đồng, loa truyền thanh, trang thông tin điện tử và mạng xã hội.

- Tập trung vào độ tuổi kết hôn, hậu quả tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, nữ dưới 18 tuổi mang thai hoặc sinh con, quyền trẻ em, bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản và trách nhiệm gia đình.

#### **4. Thực hiện nhiệm vụ trong trường học**

- Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch truyền thông; tổ chức hoạt động hằng tháng, hằng quý; lồng ghép vào hoạt động giáo dục, ngoại khóa, tư vấn tâm lý học đường.

- Rà soát, bố trí, duy trì khẩu hiệu cố định; phát hiện học sinh có nguy cơ bỏ học, kết hôn sớm để phối hợp tư vấn, vận động, hỗ trợ.

### **5. Quản lý hộ tịch, cư trú và cảnh báo sớm**

- Tăng cường quản lý việc đăng ký kết hôn, độ tuổi kết hôn và cư trú; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý.

- Thiết lập biểu mẫu dữ liệu liên ngành và đầu mối trao đổi thông tin giữa hộ tịch, công an, y tế, giáo dục, dân số và thôn; cập nhật, đối chiếu theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên, bảo đảm đúng thẩm quyền và quy định về bảo vệ thông tin.

### **6. Cam kết, hương ước, quy ước và mô hình điểm**

- Vận động thôn, hộ gia đình, dòng họ ký cam kết tự nguyện; hướng dẫn đưa nội dung “Không tảo hôn, không kết hôn cận huyết thống” vào hương ước, quy ước theo quy định.

- Lựa chọn thôn, dòng họ và triển khai xây dựng mô hình điểm “Không tảo hôn, không kết hôn cận huyết thống”; xác định nội dung, lộ trình và chỉ tiêu theo dõi phù hợp với điều kiện thực tế.

### **7. Tư vấn, hỗ trợ đối tượng có nguy cơ**

- Tư vấn sức khỏe tiền hôn nhân, sức khỏe sinh sản vị thành niên; hỗ trợ trường hợp nữ dưới 18 tuổi mang thai hoặc sinh con theo quy định.

- Phối hợp hỗ trợ học sinh có nguy cơ bỏ học; lồng ghép chính sách giảm nghèo, sinh kế, học nghề, việc làm và hoạt động văn hóa, thể thao lành mạnh.

### **8. Kiểm tra, đánh giá và báo cáo**

- Kiểm tra việc triển khai tại cơ quan, đơn vị, trường học và thôn; ưu tiên kiểm tra, hỗ trợ địa bàn có nguy cơ cao hoặc còn xảy ra nhiều trường hợp; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục hạn chế và tháo gỡ khó khăn.

- Các cơ quan, đơn vị, thôn báo cáo kết quả năm 2026 trước ngày 05/12/2026; Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, tham mưu UBND xã gửi Sở Dân tộc và Tôn giáo trước ngày 15/12/2026.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước theo phân cấp; lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia, kế hoạch, dự án có liên quan và nguồn hợp pháp khác theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị chủ động sử dụng kinh phí trong dự toán được giao; trường hợp phát sinh nhiệm vụ, lập dự toán gửi Phòng Kinh tế để tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Phòng Văn hóa - Xã hội:** Chủ trì tham mưu, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp; tổ chức rà soát, tuyên truyền, tập huấn, xây dựng mô hình và báo cáo.

**2. Văn phòng HĐND và UBND xã:** Phối hợp phổ biến pháp luật; thực hiện đăng ký hộ tịch, kết hôn; cung cấp thông tin theo quy định.

**3. Phòng Kinh tế:** Tham mưu lồng ghép kinh phí, chương trình giảm nghèo, sinh kế, đào tạo nghề, việc làm và hỗ trợ liên quan.

**4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp:** Xây dựng, phát hành sản phẩm truyền thông; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và nền tảng số.

**5. Trạm Y tế xã:** Tư vấn sức khỏe sinh sản, tiền hôn nhân; hỗ trợ trường hợp phát sinh; phối hợp số liệu theo quy định.

**6. Các cơ sở giáo dục:** Xây dựng kế hoạch truyền thông, bố trí khẩu hiệu cố định, tuyên truyền học sinh, theo dõi và hỗ trợ học sinh có nguy cơ.

**7. Công an xã:** Nắm tình hình cư trú, phối hợp cảnh báo sớm, xác minh và xử lý hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

**8. Ban Chỉ huy Quân sự xã:** Phối hợp tuyên truyền, vận động theo chức năng, nhiệm vụ.

**9. Các thôn:** Tuyên truyền, rà soát, vận động cam kết, xây dựng mô hình, cung cấp thông tin về trường hợp có nguy cơ và báo cáo.

**10. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội:** Giám sát, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên; tập trung phụ nữ, trẻ em, thanh thiếu niên và nhóm có nguy cơ.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã Sính Phình năm 2026 của UBND xã Sính Phình. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, thôn căn cứ nhiệm vụ được giao, nghiêm túc triển khai thực hiện; mọi khó khăn, vướng mắc phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết./.

### Nơi nhận:

- Sở Dân tộc và Tôn giáo (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- 18 thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Công Trứ**

**PHỤ LỤC****TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2026**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND xã Sính Phình)

| STT | Nhiệm vụ                                                                                                                       | Cơ quan chủ trì            | Cơ quan phối hợp                                                    | Thời gian                   |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 1   | Rà soát, tổng hợp số liệu tại 18 thôn; phân loại địa bàn, xác định nhóm có nguy cơ cao; hoàn thiện Báo cáo đánh giá tình hình. | Phòng Văn hóa - Xã hội     | Văn phòng HĐND và UBND; Công an xã; Trạm Y tế; các trường; các thôn | Quý III/2026                |
| 2   | Hoàn thiện, ban hành Kế hoạch năm 2026; hoàn thiện hồ sơ Kế hoạch giai đoạn 2026-2030 theo quy định.                           | Phòng Văn hóa - Xã hội     | Văn phòng HĐND và UBND; các cơ quan liên quan                       | Ngay sau khi được phê duyệt |
| 3   | Quản triệt, tuyên truyền Kế hoạch đến các cơ quan, đơn vị và 18 thôn.                                                          | Phòng Văn hóa - Xã hội     | Trung tâm Dịch vụ tổng hợp; MTTQ; các tổ chức chính trị - xã hội    | Quý III/2026, thường xuyên  |
| 4   | Bồi dưỡng, tập huấn lực lượng nòng cốt ở xã và thôn.                                                                           | Phòng Văn hóa - Xã hội     | Văn phòng HĐND và UBND; Công an xã; Trạm Y tế; các trường           | Năm 2026                    |
| 5   | Tổ chức truyền thông, giáo dục học sinh; theo dõi học sinh có nguy cơ.                                                         | Các cơ sở giáo dục         | Phòng Văn hóa - Xã hội; Trạm Y tế; Công an xã; cha mẹ học sinh      | Hàng tháng, hàng quý        |
| 6   | Rà soát, bố trí khẩu hiệu cố định tại trường học.                                                                              | Các cơ sở giáo dục         | Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Dịch vụ tổng hợp                  | Quý III/2026                |
| 7   | Thiết lập biểu mẫu dữ liệu liên ngành, đầu mối trao đổi; cập nhật theo hướng dẫn của cấp trên, phục vụ cảnh báo sớm.           | Phòng Văn hóa - Xã hội     | Văn phòng HĐND và UBND; Công an xã; Trạm Y tế; các trường           | Quý III-IV/2026             |
| 8   | Vận động ký cam kết tự nguyện tại thôn, hộ gia đình, dòng họ.                                                                  | 18 thôn                    | Cán bộ phụ trách địa bàn; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội    | Năm 2026                    |
| 9   | Lựa chọn thôn, dòng họ và triển khai xây dựng mô hình điểm “Không tảo hôn, không kết hôn cận huyết thống”.                     | Phòng Văn hóa - Xã hội     | MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; các thôn                    | Quý III/2026                |
| 10  | Hướng dẫn hương ước, quy ước có nội dung phòng, chống tảo hôn.                                                                 | Phòng Văn hóa - Xã hội     | Văn phòng HĐND và UBND; MTTQ; các thôn                              | Theo hướng dẫn              |
| 11  | Tư vấn sức khỏe sinh sản, sức khỏe tiền hôn nhân; hỗ trợ trường hợp phát sinh theo quy định.                                   | Trạm Y tế xã               | Các trường; Phòng Văn hóa - Xã hội; các thôn                        | Thường xuyên                |
| 12  | Xây dựng tin, bài, tệp âm thanh, sản phẩm số bằng tiếng Việt, tiếng Mông.                                                      | Trung tâm Dịch vụ tổng hợp | Phòng Văn hóa - Xã hội; các đơn vị, các thôn                        | Thường xuyên                |
| 13  | Kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả năm 2026.                                                                                  | Phòng Văn hóa - Xã hội     | Các cơ quan, đơn vị, 18 thôn                                        | Trước ngày 15/12/2026       |